

BRINGING VIETNAMESE TRADITIONAL VALUES INTO THE TRAINING PROGRAM OF FINE ART EDUCATION AT UNIVERSITIES

Tran Viet Anh

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

Email: tranvietanh@dvttdt.edu.vn

Received: 06/01/2022

Reviewed: 10/01/2022

Revised: 13/01/2022

Accepted: 18/01/2022

Released: 25/01/2022

International integration in various fields has partly affected our traditional values. Therefore, traditional value education in Vietnam has been paid much attention from the Party and State. That has been reflected in many resolutions and policies, especially in the general education program which was issued together with Circular No. 32/2018/TT - BGDĐT 2018 by the Minister of Education and Training. However, the undergraduate training program of Fine Arts Education in training institutions in general has not been paid much attention. The article offers solutions to overcome the existing shortcomings in the undergraduate training program of Fine Arts Education at universities in Vietnam nowadays.

Key words: Higher education; Fine Arts Education; traditional values.

1. Đặt vấn đề

Để xây dựng nên cốt cách con người và đất nước Việt Nam thì chúng ta phải đề cập đến hệ giá trị văn hóa. Theo nhà nghiên cứu Trần Ngọc Thêm thì: “Hệ giá trị văn hóa của một dân tộc bao gồm toàn bộ những giá trị mà dân tộc đó đã tích lũy được, nên số lượng các giá trị của nó thực chất là không thể nào bao quát hết được.” [4, tr. 116].

Giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam bao đời nay được nhiều thế hệ giữ gìn, phát huy. Ngày nay, nhiều chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước được cụ thể hóa bằng các nghị quyết như: Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Trong báo cáo Chính trị tại Đại hội VIII của Đảng đã nêu nhiệm vụ “Hình thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu của thời đại”; Hội nghị Trung ương 2 khóa VIII (1996) ra nghị quyết, trong đó có nêu “kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống văn hóa dân tộc, tiếp thu những tinh hoa văn hóa thế giới, hình thành hệ giá trị chuẩn mực đạo đức mới”. Những nghị quyết đã đi vào thực tế, cụ thể hóa trong cuộc sống, song ở mỗi giai đoạn, thời kỳ, đặc biệt trong thời kỳ hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa thì nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa lại được nâng lên.

Mục tiêu môn Mĩ thuật trong Chương trình giáo dục phổ thông được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT - BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, gọi là Chương trình giáo dục phổ thông 2018, có ghi “môn Mĩ thuật góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo”. Mục tiêu cụ thể môn Mĩ thuật cấp tiểu học: “góp phần hình thành các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm”; cấp THCS: “có ý thức kế thừa, phát huy các giá trị văn hoá, nghệ thuật truyền thống dân tộc, tiếp cận giá trị thẩm mĩ của thời đại, làm nền tảng cho việc phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm”; cấp THPT: “giúp học sinh tiếp tục phát triển năng lực mĩ thuật đã được hình thành ở giai đoạn giáo dục cơ bản và các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm thông qua nhiều hình thức hoạt động”. Qua đây cho thấy, năm phẩm chất được qui định trong mục tiêu môn Mĩ thuật xuyên suốt các cấp học ở cơ sở.

Việc giáo dục văn hóa truyền thống đã được đưa vào chương trình phổ thông nhiều cấp học và môn học với nhiều hình thức, phương pháp khác nhau tuy nhiên để góp phần nâng cao nhận thức, giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam qua các tác phẩm mĩ thuật (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) vẫn còn hạn chế, trong khi đó số lượng tác phẩm mĩ thuật phù hợp với chủ đề giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam hiện đang nằm rải rác ở bảo tàng, nhà sưu tập và họa sĩ. Vì vậy, các tác phẩm này không thể phát huy hết hiệu quả của nó trong thời đại số, ngoài ra các trường đại học đào tạo nguồn lực giáo viên mĩ thuật chưa chú trọng đến việc phát triển phẩm chất học sinh thông qua tác phẩm mĩ thuật thì việc đào tạo ngành ngành Sư phạm Mĩ thuật (SPMT) phải được thể hiện trong mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể của môn học, học phần và chuẩn đầu ra.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Sách *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường hướng tới tương lai* của tác giả Trần Ngọc Thêm viết về hệ giá trị Việt Nam, trong đó có 4 chương: Giá trị học và giá trị văn hóa; Hệ giá trị Việt Nam truyền thống; Những biến động của hệ giá trị Việt Nam truyền thống trong giai đoạn hiện nay; Con đường đi đến hệ giá trị Việt Nam mới. Sách là sản phẩm của đề tài khoa học cấp Nhà nước của tác giả, là tài liệu quý giúp cho việc nghiên cứu các khái niệm về hệ giá trị, đặc biệt năm phẩm chất của con người Việt Nam, từ đó hình thành và xây dựng mục tiêu trong chương trình đào tạo ngành SPMT [4].

Nghiên cứu đưa giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam vào chương trình đào tạo ngành SPMT ở một số trường đại học có đào tạo ngành này bao gồm: Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sài Gòn, Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung Ương, Đại học Huế, Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa... Tuy nhiên, hầu hết các chương trình đào tạo bậc đại học ngành SPMT ở các trường đều chưa đưa ra mục tiêu bám sát Thông tư số 32/2018/TT - BGDĐT về phẩm chất “yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm” trong mục tiêu cần đạt, chuẩn đầu ra.

Sau đây là mục tiêu trong chương trình đào tạo đại học ngành SPMT của một số trường đại học:

Trường Đại học Huế: “Đào tạo cử nhân SPMT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp để giảng dạy mỹ thuật ở các trường ở bậc học phổ thông và các trường chuyên nghiệp. Cử nhân sư phạm có khả năng nghiên cứu khoa học và sáng tác các tác phẩm về mỹ thuật đồng thời có thể học tiếp ở các bậc cao hơn cũng như tham gia tổ chức các hoạt động mỹ thuật”.

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: “Đào tạo cử nhân ngành SPMT có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ để giảng dạy mỹ thuật tại các cấp học từ cơ sở, phổ thông đến các trường trung cấp hay trình độ cao hơn, có khả năng nghiên cứu khoa học giáo dục, sáng tạo tác phẩm và tham gia tổ chức các hoạt động mỹ thuật”.

Trường Đại học Sài Gòn: “Đào tạo cử nhân ngành SPMT có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và trình độ chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực giáo dục và sáng tạo mỹ thuật để giảng dạy mỹ thuật ở các bậc tiểu học, trung học cơ sở, trung cấp và cao đẳng nghề, có khả năng nghiên cứu khoa học giáo dục mỹ thuật, tổ chức và quản lý các hoạt động mỹ thuật, cũng như nghiên cứu học tập nâng cao trình độ chuyên môn sau khi tốt nghiệp”.

Việc xây dựng mục tiêu của chương trình đào tạo đại học là thể hiện chuẩn đầu ra, tuy nhiên qua nghiên cứu một số chương trình đào tạo ngành SPMT, tác giả bài viết chưa thấy được tinh thần trong Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 về phẩm chất và năng lực. Đây là một khoảng trống cần được nghiên cứu và thực hiện một cách bài bản, hệ thống ở các trường đại học. Theo một nghiên cứu mới đây của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội về đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 “Nghiên cứu phát triển khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam”, trong đó đề tài tập trung “Nghiên cứu, xây dựng bộ tác phẩm mỹ thuật Việt Nam theo chủ đề giáo dục phù hợp đặc điểm nhận thức của trẻ mầm non và học sinh tiểu học”. Như vậy, đề tài này chỉ tập trung vào việc lựa chọn các tác phẩm mỹ thuật đưa vào giáo dục hình thành phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm cho học sinh mầm non và học sinh tiểu học. Việc nghiên cứu đưa giáo dục giá trị truyền thống vào chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật ở các cơ sở đào tạo là cần thiết.

3. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu liên ngành được sử dụng với mục đích tìm kiếm và áp dụng những thành tựu của một số ngành có mối liên hệ với mỹ thuật như: Văn hóa dân gian, khoa học xã hội, lịch sử địa lý, văn hóa, tập quán, tín ngưỡng... từ đó giúp cho tác giả bài viết xác định được giá trị truyền thống của con người Việt Nam.

Phương pháp tổng hợp, phân loại, phân tích văn bản, tài liệu, kết hợp với phương pháp lịch sử, phân tích, so sánh nhằm kế thừa kết quả các công trình nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng về giáo dục giá trị truyền thống thông qua môn học ở đại học ngành Sư phạm Mỹ thuật

Chương trình đào tạo bậc đại học ngành Sư phạm Mỹ thuật, theo qui định về học chế tín chỉ, mỗi chương trình có từ 120 - 140 tín chỉ. Ở mỗi trường đại học, kết cấu môn học, học phần có một số khác biệt về tên học phần và số tín chỉ. Trong đó, việc lựa chọn các tác phẩm

mĩ thuật để giáo dục giá trị truyền thống cho học sinh là chưa được thể hiện bài bản, chưa đưa giáo dục giá trị truyền thống vào mục tiêu chung của ngành học, như vậy việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 sẽ khó đảm bảo theo qui định.

Một số môn học liên quan đến giáo dục truyền thống Việt Nam của ngành Sư phạm Mĩ thuật như môn *Lịch sử mĩ thuật Việt Nam*, môn *Nghiên cứu mĩ thuật truyền thống Việt Nam*, môn *Phân tích tác phẩm mĩ thuật*. Môn *Lịch sử mĩ thuật Việt Nam* và *Nghiên cứu mĩ thuật truyền thống Việt Nam* được hầu hết các trường đại học đưa vào chương trình đào tạo, còn môn *Phân tích tác phẩm mĩ thuật Việt Nam* ít được đề cập. Cơ bản ở các chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mĩ thuật chưa thể hiện được mục tiêu, chuẩn đầu ra của ngành, như vậy sẽ khó thực hiện được yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đã quy định cho môn mĩ thuật.

4.2. Tính vừa sức trong giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam thông qua chương trình đào tạo mĩ thuật ở trường phổ thông

Muốn thực hiện được việc giáo dục giá trị truyền thống thông qua tác phẩm mĩ thuật chúng ta cần: (i) Đào tạo đội ngũ giáo viên đảm bảo việc thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT; (ii) Xây dựng chương trình đào tạo trong trường đại học, trong đó thể hiện cụ thể những môn học, học phần chuyên tải phẩm chất năng lực để sinh viên tiếp thu, sau khi ra trường sẽ truyền đạt các kiến thức cho học sinh phù hợp với năng lực, nhận thức của từng độ tuổi; (iii) Xây dựng kho dữ liệu số tác phẩm mĩ thuật gắn với từng phẩm chất, theo từng độ tuổi, cấp học, trong đó hướng dẫn cụ thể vận dụng vào đối tượng, ngành học.

Việc cần bàn của nhà giáo dục lĩnh vực mĩ thuật là ở chỗ, chúng ta phải lựa chọn các tác phẩm mĩ thuật như thế nào, sử dụng chúng ra sao để đảm bảo mục tiêu đề ra vừa sức với đối tượng tiếp nhận, như tác giả Nguyễn Văn Cường đã nói “Dạy học vừa sức là những yêu cầu, nhiệm vụ học tập được đặt ra phù hợp với đối tượng, sao cho người học có thể hoàn thành được với nỗ lực cao nhất về trí tuệ và thể lực của mình” [1, tr. 59].

Trong giáo dục tính vừa sức cần được quan tâm và cụ thể hóa ở từng ngành học, môn học. Chúng ta không thể phủ nhận rằng ở lứa tuổi mầm non đến tiểu học các em rất thích vẽ, xem phim hoạt hình và tham gia hoạt động trải nghiệm mĩ thuật như: trẻ em có thể vẽ bất cứ hình vẽ nào trên tường nhà, xuống nền nhà hay bất cứ vật dụng nào để thỏa mãn trí tò mò và niềm yêu thích, các em có thể ngồi hàng giờ để tô lên một bức tượng thạch cao nhỏ, các em có thể vừa xem phim hoạt hình một cách say sưa mà miệng há ra như một bản năng để người thân dứt thức ăn mặc dù trước đó cũng đồ ăn này các bé không thích, đó thể hiện niềm yêu thích mĩ thuật, bản năng cơ bản của độ tuổi. Đến độ tuổi học sinh trung học cơ sở (THCS), lứa tuổi này học sinh vẫn thích học các môn học nghệ thuật như âm nhạc, mĩ thuật; tuy nhiên cuối cấp học này học sinh dần có định hướng nghề nghiệp và lên cấp học Trung học phổ thông (THPT), học sinh đã có ý thức cơ bản về định hướng nghề nghiệp. Chính vì vậy, trong chương trình giáo dục đã đưa môn mĩ thuật vào giảng dạy ở bậc THPT, ở bậc học này môn học không bắt buộc mà thuộc môn lựa chọn, học sinh THPT lúc này đã có nhận thức và xác định lựa chọn nghề nghiệp, với thời lượng 70 tiết/năm học (gấp hai lần số tiết ở THCS và TH), giúp cho học sinh có năng lực, năng khiếu tiếp cận sớm và rèn luyện kiến thức cơ bản

ngay ở bậc học cơ sở, làm tiền đề bước vào giai đoạn học chuyên nghiệp hoặc học nghề. Như vậy, mỹ thuật rất quan trọng, giúp cho việc thực hiện được vận dụng vào cuộc sống được dễ dàng hơn, tuy nhiên việc xây dựng kho dữ liệu số về tác phẩm mỹ thuật phục vụ giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam còn khá nhiều khó khăn.

Trong bài thơ của Bác Hồ gửi trẻ em nhân dịp tết Trung thu 1952 có đoạn “*Mong các cháu cố gắng/ Thi đua học và hành/ Tuổi nhỏ làm việc nhỏ/ Tùy theo sức của mình*”, như vậy, ngay từ thập niên đầu đất nước giành được độc lập Bác Hồ kính yêu của dân tộc Việt Nam, đã dẫn dắt các cháu thiếu nhi, nhi đồng cũng là hàm ý giao cho các cấp, ngành, xã hội mà đặc biệt là ngành giáo dục trong việc giáo dục thế hệ tương lai của đất nước đảm bảo tính vừa sức. Tính vừa sức hay phù hợp là một trong những yêu cầu đặt ra đối với các nhà giáo dục: đối với khoa học tự nhiên thì tính vừa sức được định lượng khá dễ dàng, trong khi đó đối với nghệ thuật hay cụ thể với loại hình mỹ thuật, việc xây dựng một chuẩn kiến thức hay đánh giá một cách tuyệt đối là khá khó bởi ngôn ngữ của mỹ thuật được thể hiện đa dạng ở chất liệu, màu sắc, đường nét, hình khối và cảm xúc... Rõ ràng, việc cảm nhận một bức tranh, một hình vẽ thuộc tâm lý cá nhân mà chúng ta khó khăn hơn trong việc xây dựng khung lý thuyết hay cụ thể là định lượng mức độ vừa sức.

Tóm lại, tính vừa sức trong giáo dục ở đây được hiểu là chủ thể tiếp nhận một lượng nhất định thông tin, lượng thông tin đó cho người tiếp nhận có thể hoàn thành được với nỗ lực cao nhất về trí tuệ và thể lực.

+ Cách chia chủ thể tiếp nhận thông tin đã được các nhà nghiên cứu giáo dục thông qua, căn cứ độ tuổi, năng lực. Còn việc chia kiến thức hay các modun về dữ liệu số cần dựa trên phần đánh giá việc tiếp nhận ngôn ngữ mỹ thuật ở từng độ tuổi. Việc chia kiến thức hay các modun này cũng chỉ làm một cách tương đối. Ví dụ, đối với học sinh tiểu học chỉ dừng lại ở những tranh đơn giản do trẻ tự vẽ, với chủ đề mà các em được quan sát hàng ngày, chúng ta sẽ khó thực hiện việc đưa các tranh cổ động hay tranh trừu tượng để truyền tải nội dung giáo dục giá trị truyền thống với học sinh đầu cấp trung học.

Như vậy theo chúng tôi, tính vừa sức trong giáo dục đó là: (i) Đối tượng tiếp nhận thông tin mỹ thuật là học sinh theo cấp, lớp học; (ii) Lượng hóa thông tin mỹ thuật một cách tương đối phù hợp (tác phẩm, ngôn ngữ, biểu đạt); (iii) Phương pháp truyền tải đến đối tượng tiếp nhận (phù hợp năng lực, nhận thức).

4.3. Một số giải pháp đưa giáo dục giá trị truyền thống vào chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật

- Xác định môn học, học phần, thời lượng trong chương trình đào tạo Sư phạm Mỹ thuật nhiệm vụ chuyển tải giáo dục giá trị truyền thống

Để đưa giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam (năm phẩm chất theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018) vào chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật thì lựa chọn lồng ghép vào môn học *Lịch sử mỹ thuật*, môn học *Phân tích tác phẩm mỹ thuật*, môn *Nghiên cứu mỹ thuật truyền thống*.

Thông thường, môn học *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam* trong chương trình đào tạo Sư phạm Mỹ thuật bậc đại học chỉ có 2 tín chỉ, với mục tiêu truyền đạt kiến thức về lịch sử mỹ thuật của

Việt Nam từ thời tiền sử đến đương đại. Nếu chúng ta lồng ghép việc giáo dục giá trị truyền thống thì sẽ giải quyết được hai nhiệm vụ trong cùng một môn học. Việc lồng ghép thông qua lựa chọn các tác phẩm mỹ thuật đại diện cho các phẩm chất đã được nêu trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, lựa chọn các tác phẩm mỹ thuật này phải được bộ môn và giảng viên thông qua đảm bảo với các phẩm chất và tính vừa sức khi sinh viên tốt nghiệp ra trường áp dụng vào giảng dạy ở các cấp học.

Môn *Phân tích tác phẩm mỹ thuật* ở một số trường đại học áp dụng cho ngành Sư phạm Mỹ thuật như ở Trường Đại học Huế (4 đơn vị học trình), Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (2 tín chỉ, môn tự chọn). Môn học này là phù hợp nhất cho việc giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam thông qua tác phẩm mỹ thuật, việc cần làm là giảng viên phải lựa chọn các tác phẩm mỹ thuật phù hợp với phẩm chất cũng như cho từng đối tượng cấp học. Ngoài ra, các trường đại học có thể xây dựng một môn học mới có ít nhất từ 3 đến 4 tín chỉ nhằm chuyển tải hết các yêu cầu cần đạt về năm phẩm chất đã được nêu, ngoài ra môn học này phải được xếp học tập ở đầu khóa học, mục đích xây dựng một nền tảng ban đầu trong chương trình làm cơ sở đạt được mục tiêu chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo.

- Xây dựng kho dữ liệu tác phẩm mỹ thuật

Tác phẩm mỹ thuật là những bức tranh do họa sĩ sáng tác, với các loại hình như tranh dân gian, tranh thiếu nhi, tranh cổ động... Xây dựng kho dữ liệu số về tác phẩm mỹ thuật phục vụ giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam là việc làm khá khó khăn bởi nhiều yếu tố tạo hình, cảm nhận về màu sắc, bút pháp và phương pháp tạo hình trong mỗi tác phẩm mỹ thuật. Xây dựng kho dữ liệu số này phải được đưa vào một môn học trong đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật để sinh viên học tập, vận dụng vào giảng dạy ở phổ thông khi tốt nghiệp ra trường.

- Phương án lựa chọn, khai thác tác phẩm mỹ thuật

+ Lựa chọn tác phẩm mỹ thuật theo đối tượng

Xây dựng hệ thống kho dữ liệu từ bài vẽ ở kỳ thi mỹ thuật của các bậc học cơ sở vì ngôn ngữ tạo hình phù hợp. Khai thác hệ thống tranh dân gian, tranh họa sĩ và tranh học sinh trong độ tuổi học tiểu học, THCS, THPT quan tâm khai thác kho dữ liệu tác phẩm của các họa sĩ.

+ Lựa chọn tác phẩm mỹ thuật tính đến vùng miền

Dữ liệu mỹ thuật ở vùng miền, rất phong phú và đa dạng, những tác phẩm mỹ thuật dân gian như tranh Đông Hồ, Hàng Trống, Kim Hoàng, Làng Sinh, tranh thờ miền núi, hoa văn thổ cẩm, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ truyền thống... là một phần ký ức dân tộc truyền tải ước vọng ngàn đời của cha ông

+ Phương pháp tổ chức khai thác dữ liệu

Việc xây dựng kho dữ liệu số về mỹ thuật, mục đích giáo dục giá trị truyền thống dân tộc mới chỉ dừng lại ở việc sơ chế, để trẻ em “tiêu thụ” dữ liệu này thì cần có phương pháp tổ chức khai thác. Chúng ta cũng không thể đưa ra một đường ray và bắt các trường, thầy cô phải đi đúng trên đường ray đó mà cần chỉ ra một số phương pháp khai thác cơ bản cho đối tượng, bài học, môn học như: (i) Số hóa tranh thành một tổ hợp để học sinh chơi, trải nghiệm (như cắt hình tranh thành nhiều mảnh cho trẻ ghép bằng cách đưa các mảnh ghép đặt vào ô tương ứng, nhận diện bức tranh tổng thể); (ii) Lồng ghép âm thanh trong các trò chơi giúp học

sinh hứng thú tham gia trò chơi; (iii) Kết thúc hoặc từng động tác đúng trong các trò chơi là điểm thưởng... mỗi đối tượng học sinh lại tổ chức khai thác dữ liệu một cách khác nhau, không áp đặt cho nhiều đối tượng khác nhau về trình độ, độ tuổi trên một phương pháp.

+ *Đề xuất và định hướng cho nhà quản lý*

Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đã được triển khai rộng rãi, ở các cấp học và lộ trình thực hiện theo qui định nhưng các cấp ban ngành cần nghiên cứu đưa ra một số qui định chung như: Xây dựng khai thác dữ liệu các tác phẩm mỹ thuật chứa đựng năm phẩm phẩm chất phải được làm đồng bộ, tránh trường hợp mỗi tỉnh hoặc trường đại học tự chọn kho dữ liệu, như vậy sẽ chông chéo. Các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp căn cứ vào kho dữ liệu mỹ thuật để xây dựng môn học, học phần trong chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật đảm bảo chuyển tải những phẩm chất đến người học.

5. Thảo luận

Đưa giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam vào chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật không phải các trường đại học chưa làm mà hiện tại chỉ lồng ghép vào các môn học như *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, môn *Phân tích tác phẩm mỹ thuật* bởi trong các tác phẩm mỹ thuật đều có giá trị về nội dung, hình thức, kỹ thuật, ở đó gắn với nhiệm vụ chính trị, gắn với truyền thống quê hương đất nước và con người Việt Nam.

Như môn học *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, ở đó giảng viên là người dẫn dắt truyền thụ kiến thức một cách lần lượt theo tiến trình lịch sử, phân tích những giá trị nghệ thuật ở các tác phẩm, chưa chú trọng đến những phẩm chất được thể hiện theo chủ đề một cách bài bản, hệ thống.

Những phẩm chất “yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm” rõ ràng là cần thiết đối với đào tạo con người phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ. Tuy nhiên, các phẩm chất này thể hiện trong cuộc sống rất phong phú, ở các môn học như *Văn học* thì các phẩm chất này được thể hiện rõ nét hoặc ở môn *Âm nhạc* cũng thể hiện rõ hơn; trong khi đó môn học *Mỹ thuật*, các tác phẩm không thể hiện rõ phẩm chất mà thông thường nó thể hiện nhiều phẩm chất trong một bức tranh. Như vậy, việc xây dựng kho dữ liệu số giúp cho người học nhận thức đúng đắn để sau này triển khai cho học sinh ở cơ sở đảm bảo thống nhất.

Ngoài việc xây dựng trong chương trình đào tạo một môn học hoặc lồng ghép vào các môn học tương thích để giảng dạy trong chương trình đại học ngành Sư phạm Mỹ thuật thì xây dựng kho dữ liệu số để sử dụng một cách đồng bộ cho giảng dạy mỹ thuật ở cơ sở là việc làm cần thiết, tuy nhiên dữ liệu số sẽ rất thuận lợi cho việc khai thác khi có điều kiện về công nghệ, thiết bị; sẽ khó khăn trong khai thác dữ liệu số ở các vùng miền đặc biệt khó khăn, nếu dữ liệu số này chuyển sang in màu thì giá thành cũng sẽ cao do đặc điểm về tác phẩm mỹ thuật, yêu cầu về chất lượng in ấn.

6. Kết luận

Đưa giáo dục giá trị truyền thống vào chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mỹ thuật nhằm mục đích đào tạo giáo viên giảng dạy mỹ thuật ở cơ sở, chuyển tải giáo dục giá trị truyền thống ở cấp học cơ sở đảm bảo chuẩn đầu ra theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, là việc làm rất cần thiết và thiết thực nhằm thực hiện nghị quyết của Đảng và Nhà nước về giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống con người Việt Nam trong tình hình

mới, đặc biệt phát triển khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam. Văn hóa truyền thống được biểu hiện qua nhiều hệ giá trị, trong đó hệ giá trị được kết tinh từ mỹ thuật khá phong phú, nó phụ thuộc vào nhiều yếu tố của cuộc sống, của nền giáo dục và cả những vấn đề như tính vừa sức trong giáo dục và sự cộng hưởng cảm xúc truyền thống được nuôi dưỡng từ dòng văn hóa mà bấy lâu nay toàn thể xã hội vun đắp.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bernd Meier - Nguyễn Văn Cường (2061), *Lý luận dạy học hiện đại, cơ sở đổi mới mục tiêu nội dung và phương pháp dạy học*, Nxb Đại học Sư phạm.

[2]. Chương trình khung GDĐH ngành Sư phạm Mỹ thuật năm 2015, truy cập ngày 01/01/2022, từ: <https://mythuativietnam.edu.vn/chuong-trinh-khung-gddh-nganh-su-pham-my-thuat-nam-2015>.

[3]. Phạm Văn Linh (2021), *Những điểm mới trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng về giáo dục và đào tạo*, truy cập ngày 25/9/2021, từ <http://hvctcand.edu.vn/llet-xdll-cand/nguyen-cuu-trao-doi/nhung-diem-moi-trong-van-kien-dai-hoi-xiii-cua-dang-ve-giao-duc-va-dao-tao-2118>.

[4]. Trần Ngọc Thêm (2016), *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường hướng tới tương lai*, Nxb Văn hóa Nghệ thuật.

[5]. Thông thi tuyển sinh, truy cập ngày 1/1/2022, từ <http://tuyensinh.hnue.edu.vn/khung-chuong-trinh/p/khung-chuong-trinh-chuyen-nganh-su-pham-my-thuat-110>

[6]. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

[7]. Chu Quang Trứ (2013), *Văn hóa Việt Nam nhìn từ mỹ thuật*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.

[8]. Nguyễn Thanh Tú (2020), *Giáo dục lòng nhân ái cho học sinh*, truy cập ngày 10/01/2022, từ <https://www.qdnd.vn/cung-ban-luan/giao-duc-long-nhan-ai-cho-hoc-sinh-633945>

ĐƯA GIÁO DỤC GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM VÀO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC SƯ PHẠM MĨ THUẬT

Trần Việt Anh

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

Email: tranvietanh@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 06/01/2022

Ngày phản biện: 10/01/2022

Ngày tác giả sửa: 13/01/2022

Ngày duyệt đăng: 18/01/2022

Ngày phát hành: 25/01/2022

Hội nhập quốc tế trên các lĩnh vực phân nào đã làm ảnh hưởng đến giá trị truyền thống của chúng ta. Vì vậy, giáo dục giá trị truyền thống Việt Nam đang được sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước, thể hiện nhiều trong các nghị quyết, chính sách, cụ thể là trong chương trình giáo dục phổ thông được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT - BGDĐT năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhưng thực tế, chương trình đào tạo chuyên nghiệp bậc đại học ngành Sư phạm Mỹ thuật ở các cơ sở đào tạo nói chung chưa được quan tâm đúng mực. Bài viết đưa ra các giải pháp nhằm khắc phục những bất cập còn tồn tại trong chương trình đào tạo đại học ngành Sư phạm Mỹ thuật ở các cơ sở giáo dục.

Từ khóa: Giáo dục đại học; Sư phạm Mỹ thuật; giá trị truyền thống.